

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/1  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/1	01	Trần Nguyễn Gia An	10/04/2009	Nam	
2	7/1	02	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	11/02/2009	Nữ	
3	7/1	03	Nguyễn Quỳnh Anh	04/01/2009	Nữ	
4	7/1	04	Lê Thị Ngọc Ân	15/07/2009	Nữ	
5	7/1	05	Nguyễn Hoàng Bách	28/10/2009	Nam	
6	7/1	06	Trần Huy Bảo	28/04/2009	Nam	
7	7/1	07	Nguyễn Vương Bích Châu	01/01/2009	Nữ	
8	7/1	08	Phạm Trần Thế Danh	23/10/2009	Nam	
9	7/1	09	Phan Hoàng Duy	06/06/2009	Nam	
10	7/1	10	Nguyễn Thành Đỗ	17/03/2009	Nam	
11	7/1	11	Nguyễn Hoàng Đức	17/06/2009	Nam	
12	7/1	12	Võ Hồ Quỳnh Giang	05/11/2009	Nữ	
13	7/1	13	Đinh Nguyễn Gia Hân	11/05/2009	Nữ	
14	7/1	14	Hồ Quốc Huy	23/06/2009	Nam	
15	7/1	15	Nguyễn Quang Huy	16/05/2009	Nam	
16	7/1	16	Trương Lê Ngọc Huyền	19/09/2009	Nữ	
17	7/1	17	Phạm Gia Khang	30/01/2009	Nam	
18	7/1	18	Phạm Quốc Khánh	30/08/2009	Nam	
19	7/1	19	Nguyễn Văn Anh Khôi	23/07/2009	Nam	
20	7/1	20	Cao Gia Kiệt	24/05/2009	Nam	
21	7/1	21	Nguyễn Tuấn Kiệt	20/07/2009	Nam	
22	7/1	22	Trần Dương Quỳnh Lam	28/08/2009	Nữ	
23	7/1	23	Nguyễn Lâm Gia Linh	27/01/2009	Nữ	
24	7/1	24	Lại Phạm Quỳnh Mai	23/01/2009	Nữ	
25	7/1	25	Hà Công Minh	12/06/2009	Nam	
26	7/1	26	Nguyễn Huỳnh Hoàng Minh	11/09/2009	Nam	
27	7/1	27	Nguyễn Huỳnh Tú Minh	02/10/2009	Nữ	
28	7/1	28	Kiều Hoàng Nam	27/11/2009	Nam	
29	7/1	29	Lê Ngọc Kim Ngân	06/02/2009	Nữ	
30	7/1	30	Nguyễn Khánh Ngọc	28/12/2009	Nữ	
31	7/1	31	Cao Nguyễn Xuân Nguyên	05/10/2009	Nam	
32	7/1	32	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	14/03/2009	Nữ	
33	7/1	33	Nguyễn Phương Như	31/10/2009	Nữ	
34	7/1	34	Bùi Tấn Phát	14/02/2009	Nam	
35	7/1	35	Nguyễn Huỳnh Hoàng Quân	11/09/2009	Nam	
36	7/1	36	Nguyễn Phúc Minh Quân	19/05/2009	Nam	
37	7/1	37	Mai Lê Thảo Quyên	30/06/2009	Nữ	
38	7/1	38	Dương Quốc Sang	01/12/2009	Nam	
39	7/1	39	Huỳnh Phương Thảo	25/12/2009	Nữ	
40	7/1	40	Đặng Trung Thiện	14/08/2009	Nam	
41	7/1	41	Huỳnh Minh Thuận	21/08/2009	Nam	
42	7/1	42	Trần Ngọc Anh Thư	01/01/2009	Nữ	
43	7/1	43	Trương Văn Toàn	09/07/2009	Nam	
44	7/1	44	Vũ Hoàng Yến Trang	08/06/2009	Nữ	
45	7/1	45	Dương Nguyễn Ngọc Trâm	24/05/2009	Nữ	
46	7/1	46	Hồ Mỹ Trân	27/12/2009	Nữ	
47	7/1	47	Nguyễn Minh Trí	10/05/2009	Nam	
48	7/1	48	Nguyễn Thị Thanh Trúc	16/01/2009	Nữ	
49	7/1	49	Lê Ngọc Thảo Uyên	27/04/2009	Nữ	
50	7/1	50	Lê Hà Khánh Vân	26/09/2009	Nữ	
51	7/1	51	Tô Ngọc Như Ý	14/02/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 51 học sinh



DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/2  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/2	01	Đặng An An	11/08/2009	Nữ	
2	7/2	02	Cần Nguyễn Quỳnh Anh	14/10/2009	Nữ	
3	7/2	03	Trần Lan Anh	04/07/2009	Nữ	
4	7/2	04	Huỳnh Lê Hồng Ân	14/12/2009	Nữ	
5	7/2	05	Nguyễn Chen Kiệt Ân	07/11/2009	Nữ	
6	7/2	06	Nguyễn Đỗ Thiên Ân	15/05/2009	Nam	
7	7/2	07	Lý Gia Bảo	13/08/2009	Nam	
8	7/2	08	Nguyễn Thiên Bảo	12/06/2009	Nam	
9	7/2	09	Nguyễn Trọng Bằng	24/02/2009	Nam	
10	7/2	10	Huỳnh Lê Kim Chi	29/09/2009	Nữ	
11	7/2	11	Đỗ Khắc Du	13/12/2009	Nam	
12	7/2	12	Nguyễn Thế Dương	27/10/2009	Nam	
13	7/2	13	Đặng Hữu Đạt	15/11/2009	Nam	
14	7/2	14	Lê Hân	02/06/2009	Nữ	
15	7/2	15	Vũ Ngọc Bảo Hân	28/02/2009	Nữ	
16	7/2	16	Nguyễn Hoàng	26/06/2009	Nam	
17	7/2	17	Lê Gia Huy	11/02/2009	Nam	
18	7/2	18	Vũ Nguyễn Gia Huy	01/04/2009	Nam	
19	7/2	19	Nguyễn Trọng Khang	12/03/2009	Nam	
20	7/2	20	Lê Việt Khánh	04/12/2009	Nam	
21	7/2	21	Phạm Minh Khôi	18/07/2009	Nam	
22	7/2	22	Nguyễn Lê Trúc Linh	09/12/2009	Nữ	
23	7/2	23	Lý Quang Long	04/09/2009	Nam	
24	7/2	24	Hồ Nhật Minh	02/05/2009	Nam	
25	7/2	25	Tăng Hoàn Mỹ	21/11/2009	Nữ	
26	7/2	26	Nguyễn Hải Nam	22/04/2009	Nam	
27	7/2	27	Trương Nguyễn Kim Ngân	10/08/2009	Nữ	
28	7/2	28	Nguyễn Trình Phương Nghi	20/03/2009	Nữ	
29	7/2	29	Trần Nguyễn Như Ngọc	07/04/2009	Nữ	
30	7/2	30	Hoàng Thảo Nguyên	20/12/2009	Nữ	
31	7/2	31	Ngô Phúc Nguyên	21/04/2009	Nam	
32	7/2	32	Lê Minh Nhân	27/08/2009	Nam	
33	7/2	33	Lương Quang Nhật	18/07/2009	Nam	
34	7/2	34	Trần Vũ Phương Nhi	01/07/2009	Nữ	
35	7/2	35	Lê Đình Vũ Phong	06/12/2009	Nam	
36	7/2	36	Đặng Anh Quân	11/08/2009	Nam	
37	7/2	37	Nguyễn Đặng Như Quỳnh	12/04/2009	Nữ	
38	7/2	38	Nguyễn Thanh Sang	02/09/2009	Nam	
39	7/2	39	Trần Hoàng Thái	08/07/2009	Nam	
40	7/2	40	Lê Trần Thanh Thảo	28/10/2009	Nữ	
41	7/2	41	Trương Quốc Thịnh	01/06/2009	Nam	
42	7/2	42	Nguyễn Bảo Quỳnh Thư	07/02/2009	Nữ	
43	7/2	43	Nguyễn Ngọc Minh Thư	08/10/2009	Nữ	
44	7/2	44	Trịnh Hoàng Minh Thư	20/11/2009	Nữ	
45	7/2	45	Nguyễn Thành Tín	05/03/2009	Nam	
46	7/2	46	Đoàn Ngọc Trân	27/07/2009	Nữ	
47	7/2	47	Phạm Ngô Bảo Trân	04/06/2009	Nữ	
48	7/2	48	Trương Ngọc Thanh Tú	25/09/2009	Nữ	
49	7/2	49	Phạm Minh Tuấn	09/06/2009	Nam	
50	7/2	50	Lê Hoàng Tú Uyên	08/04/2009	Nữ	
51	7/2	51	Trương Khánh Vân	29/05/2009	Nữ	
52	7/2	52	Phạm Ngọc Phương Vy	21/12/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 52 học sinh



DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/3  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/3	01	Phạm Lê Diệu An	19/11/2009	Nữ	
2	7/3	02	Huỳnh Ngọc Vân Anh	12/02/2009	Nữ	
3	7/3	03	Lại Thế Anh	12/10/2009	Nam	
4	7/3	04	Phạm Quỳnh Anh	20/12/2009	Nữ	
5	7/3	05	Trần Ngọc Bảo Anh	17/10/2009	Nữ	
6	7/3	06	Văn Nguyễn Hoàng Anh	08/01/2009	Nam	
7	7/3	07	Trần Minh Ánh	16/01/2009	Nữ	
8	7/3	08	Võ Ngọc Thiên Ân	16/12/2009	Nữ	
9	7/3	09	Trương Gia Bảo	26/10/2009	Nam	
10	7/3	10	Lê Bá Minh Châu	09/08/2009	Nữ	
11	7/3	11	Võ Văn Cường	08/01/2009	Nam	
12	7/3	12	Nguyễn Quang Duy	05/03/2009	Nam	
13	7/3	13	Trần Ngọc Bảo Duyên	10/08/2009	Nữ	
14	7/3	14	Võ Thùy Dương	05/03/2009	Nữ	
15	7/3	15	Nguyễn Trần Hải Đăng	18/08/2009	Nam	
16	7/3	16	Huỳnh Minh Đức	11/09/2009	Nam	
17	7/3	17	Lương Thị Mỹ Hạnh	20/12/2009	Nữ	
18	7/3	18	Hoàng Gia Hân	31/08/2009	Nữ	
19	7/3	19	Nguyễn Thiện Hiếu	30/09/2009	Nam	
20	7/3	20	Nguyễn Trung Hiếu	17/12/2009	Nam	
21	7/3	21	Ngô Phúc Huy Hoàng	18/09/2009	Nam	
22	7/3	22	Đỗ Trịnh Gia Huy	19/08/2009	Nam	
23	7/3	23	Nguyễn Duy Hưng	18/02/2009	Nam	
24	7/3	24	Nguyễn Nguyên Khang	22/03/2009	Nam	
25	7/3	25	Phạm Thị Ngọc Khánh	27/06/2009	Nữ	
26	7/3	26	Bùi Lê Anh Khoa	09/10/2009	Nam	
27	7/3	27	Trần Thiện Khoa	29/09/2009	Nam	
28	7/3	28	Nguyễn Hoàng Linh	02/06/2009	Nữ	
29	7/3	29	Nguyễn Phi Long	12/08/2009	Nam	
30	7/3	30	Thái Thùy Ly	08/06/2009	Nữ	
31	7/3	31	Đoàn Anh Minh	14/10/2009	Nam	
32	7/3	32	Trần Chí Minh	25/05/2009	Nam	
33	7/3	33	Nguyễn Khánh My	14/06/2009	Nữ	
34	7/3	34	Đoàn Kim Ngân	21/10/2009	Nữ	
35	7/3	35	Lê Dương Ánh Ngọc	06/11/2009	Nữ	
36	7/3	36	Hoàng Phú Nhã	21/10/2009	Nam	
37	7/3	37	Nguyễn Trịnh Thảo Nhi	17/10/2009	Nữ	
38	7/3	38	Hoàng Nhật Minh Như	19/05/2009	Nữ	
39	7/3	39	Đỗ Hoàng Uyên Phương	23/04/2009	Nữ	
40	7/3	40	Hoàng Vương Quân	21/09/2009	Nam	
41	7/3	41	Huỳnh Chí Tài	10/10/2009	Nam	
42	7/3	42	Trương Bảo Thiên	08/03/2009	Nam	
43	7/3	43	Bùi Ngọc Quỳnh Thư	25/08/2009	Nữ	
44	7/3	44	Đào Ngọc Trân	05/01/2009	Nữ	
45	7/3	45	Đình Minh Trí	10/01/2009	Nam	
46	7/3	46	Lê Thế Minh Trí	14/12/2009	Nam	
47	7/3	47	Phạm Mỹ Trúc	07/09/2009	Nữ	
48	7/3	48	Nguyễn Minh Tuấn	18/02/2009	Nam	
49	7/3	49	Trần Thái Tuấn	09/10/2009	Nam	
50	7/3	50	Lê Nguyễn Hạ Uyên	07/07/2009	Nữ	
51	7/3	51	Hoàng Khánh Vy	08/01/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 51 học sinh



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/4  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới (nh)	Ghi chú
1	7/4	01	Nguyễn Khánh An	21/10/2009	Nữ	
2	7/4	02	Phạm Khánh An	01/06/2009	Nữ	
3	7/4	03	Lê Văn Anh	10/01/2009	Nữ	
4	7/4	04	Bùi Gia Ân	03/08/2009	Nam	
5	7/4	05	Nguyễn Xuân Bách	15/09/2009	Nam	
6	7/4	06	Mai Thế Bảo	24/06/2009	Nam	
7	7/4	07	Võ Duy Bảo	17/10/2009	Nam	
8	7/4	08	Dương Quốc Cường	09/09/2009	Nam	
9	7/4	09	Dương Ngọc Phương Dung	20/03/2009	Nữ	
10	7/4	10	Lê Vũ Tiến Duy	21/05/2009	Nam	
11	7/4	11	Nguyễn Ngọc Bảo Duy	17/09/2009	Nam	
12	7/4	12	Ngô Tấn Đạo	24/09/2009	Nam	
13	7/4	13	Phan Đình Thành Đạt	26/04/2009	Nam	
14	7/4	14	Đỗ Đức Hà	13/08/2009	Nam	
15	7/4	15	Phạm Nữ Thanh Hằng	26/08/2009	Nữ	
16	7/4	16	Phạm Hoàng Bảo Hân	01/05/2009	Nữ	
17	7/4	17	Trần Ngọc Gia Hân	27/11/2009	Nữ	
18	7/4	18	Nguyễn Ngọc Hiệp	06/05/2009	Nam	
19	7/4	19	Đình Gia Huy	19/08/2009	Nam	
20	7/4	20	Mai Chí Khải	01/01/2009	Nam	
21	7/4	21	Phạm Trần Châu Khang	10/09/2009	Nam	
22	7/4	22	Nguyễn Ngọc Vy Khánh	18/11/2009	Nữ	
23	7/4	23	Phạm Gia Khánh	27/02/2009	Nam	
24	7/4	24	Chu Đức Khoa	19/08/2009	Nam	
25	7/4	25	Chữ Cao Đăng Khôi	07/01/2009	Nam	
26	7/4	26	Nguyễn Hoàng Đăng Khôi	25/03/2009	Nam	
27	7/4	27	Phạm Nhã Thiên Kim	16/09/2009	Nữ	
28	7/4	28	Lê Ngọc Yến Linh	28/09/2009	Nữ	
29	7/4	29	Nguyễn Hồ Nam	12/10/2009	Nam	
30	7/4	30	Phùng Vũ Hoàng Tuyết Ngân	02/11/2009	Nữ	
31	7/4	31	Tô Quang Nhật	24/04/2009	Nam	
32	7/4	32	Đào Ngọc Nhi	26/08/2009	Nữ	
33	7/4	33	Nguyễn Tiến Phát	01/05/2009	Nam	
34	7/4	34	Lê Nguyễn Minh Phi	22/01/2009	Nữ	
35	7/4	35	Vũ Ân Phúc	06/02/2009	Nam	
36	7/4	36	Hoàng Võ Hà Phương	09/07/2009	Nữ	
37	7/4	37	Phạm Minh Quân	30/05/2009	Nam	
38	7/4	38	Võ Minh Quân	17/06/2009	Nam	
39	7/4	39	Phạm Nguyễn Hoàng Thiên	10/09/2009	Nam	
40	7/4	40	Vũ Anh Thư	14/08/2009	Nữ	
41	7/4	41	Lê Hoàng Thy	07/06/2009	Nữ	
42	7/4	42	Dương Minh Toàn	04/08/2009	Nam	
43	7/4	43	Nguyễn Ngọc Quế Trân	16/08/2009	Nữ	
44	7/4	44	Bùi Việt Thiên Trí	14/08/2009	Nam	
45	7/4	45	Lê Trọng	25/05/2009	Nam	
46	7/4	46	Phạm Thanh Trúc	11/04/2009	Nữ	
47	7/4	47	Nguyễn Thành Trung	11/08/2009	Nam	
48	7/4	48	Dương Nguyễn Phương Uyên	05/06/2009	Nữ	
49	7/4	49	Vũ Lê Hoàng Uyên	11/07/2009	Nữ	
50	7/4	50	Ngô-Lý Tường Vi	07/07/2009	Nữ	
51	7/4	51	Tô Hoàng Bảo Yến	22/06/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 51 học sinh



**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/5  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/5	01	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	17/08/2009	Nữ	
2	7/5	02	Trần Nguyễn Tuấn Anh	12/03/2009	Nam	
3	7/5	03	Trương Đặng Quỳnh Anh	08/10/2009	Nữ	
4	7/5	04	Nguyễn Hoàng Hải Âu	02/07/2009	Nữ	
5	7/5	05	Nguyễn Quốc Bảo	02/12/2009	Nam	
6	7/5	06	Nguyễn Trần Gia Bảo	05/09/2009	Nam	
7	7/5	07	Trần Quốc Cường	31/08/2009	Nam	
8	7/5	08	Ngô Anh Dũng	29/03/2009	Nam	
9	7/5	09	Trần Anh Dũng	21/09/2009	Nam	
10	7/5	10	Phạm Mạnh Duy	06/01/2009	Nam	
11	7/5	11	Trần Vũ Minh Đăng	23/01/2009	Nam	
12	7/5	12	Nguyễn Tuấn Hải	27/07/2009	Nam	
13	7/5	13	Lê Vũ Thúy Hằng	04/01/2009	Nữ	
14	7/5	14	Nguyễn Ngọc Hân	11/11/2009	Nữ	
15	7/5	15	Phạm Vũ Hiếu	07/02/2009	Nam	
16	7/5	16	Đoàn Trần Minh Hoàng	14/03/2009	Nam	
17	7/5	17	Phạm Ngọc Huy	13/12/2009	Nam	
18	7/5	18	Nguyễn Viết Khang	06/03/2009	Nam	
19	7/5	19	Nguyễn Vương Khang	12/02/2009	Nam	
20	7/5	20	Dương Nguyễn Anh Khoa	21/10/2009	Nam	
21	7/5	21	Ngô Trần Minh Khôi	14/03/2009	Nam	
22	7/5	22	Nguyễn Trung Kiên	20/04/2009	Nam	
23	7/5	23	Phạm Thị Thiên Kim	17/07/2009	Nữ	
24	7/5	24	Lại Nguyễn Khánh Linh	23/12/2009	Nữ	
25	7/5	25	Lại Nguyễn Phương Linh	23/12/2009	Nữ	
26	7/5	26	Đinh Ngọc Phương Mai	27/05/2009	Nữ	
27	7/5	27	Trần Huỳnh Trà My	09/06/2009	Nữ	
28	7/5	28	Võ Hồng Khánh Ngân	09/11/2009	Nữ	
29	7/5	29	Vũ Kiều Hải Nghi	05/08/2009	Nữ	
30	7/5	30	Châu Bảo Ngọc	20/02/2009	Nữ	
31	7/5	31	Võ Trần Bảo Ngọc	01/06/2009	Nữ	
32	7/5	32	Hà Đăng Khôi Nguyên	20/09/2009	Nam	
33	7/5	33	Trịnh Ngọc Nhất	15/01/2009	Nam	
34	7/5	34	Đỗ Khánh Minh Nhật	04/10/2009	Nam	
35	7/5	35	Đỗ Nguyễn Phương Nhung	08/04/2009	Nữ	
36	7/5	36	Huỳnh Ngọc Khánh Như	15/06/2009	Nữ	
37	7/5	37	Nguyễn Đức Phát	02/04/2009	Nam	
38	7/5	38	Lương Võ Phong	22/07/2009	Nam	
39	7/5	39	Nguyễn Đàm Gia Phương	28/06/2009	Nữ	
40	7/5	40	Ngô Hoàng Quân	28/11/2009	Nam	
41	7/5	41	Phạm Hoàng Quân	08/08/2009	Nam	
42	7/5	42	Nguyễn Tổng Như Quỳnh	06/09/2009	Nữ	
43	7/5	43	Vũ Đức Thành	19/10/2009	Nam	
44	7/5	44	Lê Sỹ Thắng	04/09/2009	Nam	
45	7/5	45	Trần Ngọc Minh Thy	04/05/2009	Nữ	
46	7/5	46	Trần Mai Phương Trang	06/01/2009	Nữ	
47	7/5	47	Nguyễn Phạm Huyền Trân	25/10/2009	Nữ	
48	7/5	48	Nguyễn Việt Trung	21/12/2009	Nam	
49	7/5	49	Nguyễn Đặng Nhã Uyên	28/04/2009	Nữ	
50	7/5	50	Trần Ngọc Phương Uyên	29/08/2009	Nữ	
51	7/5	51	Nguyễn Song Hạ Vy	06/12/2009	Nữ	
52	7/5	52	Trần Ngọc Tường Vy	17/12/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 52 học sinh



**· DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/6  
· NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/6	01	Nguyễn Quốc An	22/02/2009	Nam	
2	7/6	02	Phan Nguyễn Phúc An	20/12/2009	Nữ	
3	7/6	03	Huỳnh Phúc Anh	03/09/2009	Nam	
4	7/6	04	Nguyễn Ngọc Vân Anh	09/12/2009	Nữ	
5	7/6	05	Nguyễn Quỳnh Anh	25/10/2009	Nữ	
6	7/6	06	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	07/02/2009	Nữ	
7	7/6	07	Trương Gia Bảo	09/01/2009	Nam	
8	7/6	08	Lê Nguyễn Thành Danh	12/02/2009	Nam	
9	7/6	09	Đỗ Mỹ Thùy Duyên	21/08/2009	Nữ	
10	7/6	10	Nguyễn Ngọc Anh Đào	25/04/2009	Nữ	
11	7/6	11	Võ Tấn Đạt	09/07/2009	Nam	
12	7/6	12	Lê Hải Đăng	10/11/2009	Nam	
13	7/6	13	Phan Huỳnh Thu Hiền	16/01/2009	Nữ	
14	7/6	14	Nguyễn Gia Huy	05/11/2009	Nam	
15	7/6	15	Nguyễn Gia Hưng	14/10/2009	Nam	
16	7/6	16	Đình Duy Khang	14/03/2009	Nam	
17	7/6	17	Vũ Đăng Tuấn Khôi	12/10/2009	Nam	
18	7/6	18	Phạm Cao Thiên Kim	09/12/2009	Nữ	
19	7/6	19	Lê Thị Phương Linh	22/06/2009	Nữ	
20	7/6	20	Nguyễn Vũ Nhật Linh	07/02/2009	Nữ	
21	7/6	21	Nguyễn-Hoàng Thiên Long	27/04/2009	Nam	
22	7/6	22	Lê Huỳnh Khánh Minh	10/07/2009	Nam	
23	7/6	23	Vũ Thanh Ngân	29/06/2009	Nữ	
24	7/6	24	Đỗ Thanh Ngọc	01/01/2009	Nữ	
25	7/6	25	Nguyễn Lê Như Ngọc	29/07/2009	Nữ	
26	7/6	26	Đặng Khôi Nguyên	28/07/2009	Nam	
27	7/6	27	Võ Ngọc Quế Nhi	14/01/2009	Nữ	
28	7/6	28	Trần Đức Phát	14/12/2009	Nam	
29	7/6	29	Nguyễn Hồng Nhược Phi	14/03/2009	Nữ	
30	7/6	30	Lữ Quang Phú	27/04/2009	Nam	
31	7/6	31	Nguyễn Tấn Phúc	11/02/2009	Nam	
32	7/6	32	Lê Uyên Phụng	01/09/2009	Nữ	
33	7/6	33	Bùi Như Quỳnh	28/01/2009	Nữ	
34	7/6	34	Trương Tấn Sang	03/06/2009	Nam	
35	7/6	35	Khuất Duy Tâm	14/08/2009	Nam	
36	7/6	36	Lương Vũ Nhật Thành	20/04/2009	Nam	
37	7/6	37	Trần Hoài Thiên	18/01/2009	Nam	
38	7/6	38	Phạm Bá Thuận	20/12/2009	Nam	
39	7/6	39	Nguyễn Lê Anh Thư	29/04/2009	Nữ	
40	7/6	40	Nguyễn Lê Minh Thư	22/08/2009	Nữ	
41	7/6	41	Nguyễn Thị Anh Thư	31/01/2009	Nữ	
42	7/6	42	Hồ Trọng Tín	23/11/2009	Nam	
43	7/6	43	Nguyễn Hoàng Đức Trí	20/01/2009	Nam	
44	7/6	44	Vũ Minh Triết	12/07/2009	Nam	
45	7/6	45	Đình Ngọc Thanh Trúc	03/01/2009	Nữ	
46	7/6	46	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	19/02/2009	Nam	
47	7/6	47	Ngô Thái Tường	19/06/2009	Nam	
48	7/6	48	Trần Hoàng Phương Uyên	24/08/2009	Nữ	
49	7/6	49	Lê Thiên Vũ	02/12/2008	Nam	
50	7/6	50	Lê Nguyễn Bảo Vy	27/11/2009	Nữ	
51	7/6	51	Trần Hoàng Ý Vy	25/08/2009	Nữ	
52	7/6	52	Thân Phạm Triều Vy	16/08/2009	Nam	

Tổng danh sách có: 52 học sinh



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/7  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới (ính)	Ghi chú
1	7/7	01	Nguyễn Minh An	25/12/2009	Nam	
2	7/7	02	Bùi Tuấn Anh	27/05/2009	Nam	
3	7/7	03	Nguyễn Hoàng Anh	09/03/2009	Nam	
4	7/7	04	Nguyễn Hồng Vân	18/06/2009	Nữ	
5	7/7	05	Nguyễn Minh Anh	04/07/2009	Nữ	
6	7/7	06	Đặng Hồng Thiên Ân	09/10/2009	Nữ	
7	7/7	07	Nguyễn Gia Bảo	09/01/2009	Nam	
8	7/7	08	Nguyễn Vũ Minh Bằng	04/08/2009	Nữ	
9	7/7	09	Nguyễn Trần Nhật Đức	02/10/2009	Nam	
10	7/7	10	Nguyễn Phúc Quỳnh Giang	13/01/2009	Nữ	
11	7/7	11	Nguyễn Phúc Hải	08/08/2009	Nam	
12	7/7	12	Đặng Việt Hùng	23/10/2009	Nam	
13	7/7	13	Trần Bùi Gia Huy	25/11/2009	Nam	
14	7/7	14	Nguyễn Chấn Hưng	31/08/2009	Nam	
15	7/7	15	Bùi Đoàn Bảo Khang	03/01/2009	Nam	
16	7/7	16	Đinh Vĩnh Khang	09/07/2009	Nam	
17	7/7	17	Nguyễn Phước Khanh	28/03/2009	Nam	
18	7/7	18	Nguyễn Anh Khoa	22/12/2009	Nam	
19	7/7	19	Nguyễn Tấn Khương	26/01/2009	Nam	
20	7/7	20	Chu Thiện Mỹ Linh	02/03/2009	Nữ	
21	7/7	21	Vũ Phi Long	24/09/2009	Nam	
22	7/7	22	Nguyễn Hồ Hải Minh	14/06/2009	Nam	
23	7/7	23	Võ Thị Kim Ngân	17/01/2009	Nữ	
24	7/7	24	Nguyễn Huỳnh Hạnh Nguyễn	22/01/2009	Nữ	
25	7/7	25	Nguyễn Phúc Bảo Nguyễn	11/06/2009	Nữ	
26	7/7	26	Vũ Minh Nhật	22/12/2009	Nam	
27	7/7	27	Nguyễn Hoàng Xuân Nhi	03/02/2009	Nữ	
28	7/7	28	Đỗ Tấn Phát	26/11/2009	Nam	
29	7/7	29	Bùi Ngọc Thiên Phúc	18/09/2009	Nam	
30	7/7	30	Phạm Trần Tú Phương	27/08/2009	Nữ	
31	7/7	31	Diệp Vũ Minh Tâm	22/03/2009	Nữ	
32	7/7	32	Nguyễn Mai Thy	27/12/2009	Nữ	
33	7/7	33	Đào Ngọc Cát Tường	05/08/2009	Nữ	
34	7/7	34	Tạ Ngọc Vân	15/12/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 34 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022



Phạm Thị Hồng Đào

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/8  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/8	01	Lê Bảo Minh An	20/08/2009	Nam	
2	7/8	02	Lại Quế Anh	06/04/2009	Nữ	
3	7/8	03	Trần Đức Anh	02/01/2009	Nam	
4	7/8	04	Vũ Phạm Quỳnh Anh	17/05/2009	Nữ	
5	7/8	05	Lương Minh Châu	06/02/2009	Nữ	
6	7/8	06	Nguyễn Hoàng Khánh Chi	17/02/2009	Nữ	
7	7/8	07	Nguyễn Phú Cường	22/11/2009	Nam	
8	7/8	08	Bùi Đức Duy	04/03/2009	Nam	
9	7/8	09	Trần Thành Đạt	07/07/2009	Nam	
10	7/8	10	Trần Hoàng Đăng	19/08/2009	Nam	
11	7/8	11	Lê Huỳnh Đức	08/01/2009	Nam	
12	7/8	12	Trần Anh Đức	29/07/2009	Nam	
13	7/8	13	Nguyễn Ngô Hào	31/07/2009	Nam	
14	7/8	14	Trương Ngọc Hân	16/10/2009	Nữ	
15	7/8	15	Lưu Võ Diệu Hiền	05/10/2009	Nữ	
16	7/8	16	Bùi Xuân Hình	22/09/2009	Nam	
17	7/8	17	Vũ Trần Hoàng	08/02/2009	Nam	
18	7/8	18	Võ An Phú Hưng	10/11/2009	Nam	
19	7/8	19	Nguyễn Cao Hoàng Khải	12/10/2009	Nam	
20	7/8	20	Phạm Lâm Gia Kiên	27/07/2009	Nam	
21	7/8	21	Nguyễn Kim Linh	30/11/2009	Nữ	
22	7/8	22	Lê Võ Hoàng My	25/01/2009	Nữ	
23	7/8	23	Nguyễn Hà Lê Na	07/11/2009	Nữ	
24	7/8	24	Nguyễn Hoàng Nam	22/12/2009	Nam	
25	7/8	25	Đinh Võ Thúy Nga	28/05/2009	Nữ	
26	7/8	26	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	27/08/2009	Nữ	
27	7/8	27	Trần Thị Bích Ngọc	17/04/2009	Nữ	
28	7/8	28	Trần Thiện Nhật	24/10/2009	Nam	
29	7/8	29	Phạm Quỳnh Như	15/03/2009	Nữ	
30	7/8	30	Cao Tiến Phát	06/08/2009	Nam	
31	7/8	31	Ngô Đình Phong	08/02/2009	Nam	
32	7/8	32	Mai Nguyễn Hải Phú	25/10/2009	Nam	
33	7/8	33	Nguyễn Duy Trường Phúc	15/07/2009	Nam	
34	7/8	34	Phạm Nguyễn Bảo Phúc	24/01/2009	Nữ	
35	7/8	35	Nguyễn Quân	20/11/2009	Nam	
36	7/8	36	Nguyễn Thanh Thanh	03/11/2009	Nữ	
37	7/8	37	Nguyễn Đức Thịnh	07/05/2009	Nam	
38	7/8	38	Dương Ngọc Anh Thư	08/06/2009	Nữ	
39	7/8	39	Phùng Anh Thư	22/09/2009	Nữ	
40	7/8	40	Trần Ngọc Thảo Trang	21/07/2009	Nữ	
41	7/8	41	Nguyễn Ngọc Trân	24/01/2009	Nữ	
42	7/8	42	Đỗ Huỳnh Thanh Trúc	30/12/2009	Nữ	
43	7/8	43	Nguyễn Anh Tuấn	10/12/2009	Nam	
44	7/8	44	Phạm Hoàng Anh Tuấn	22/04/2009	Nam	
45	7/8	45	Nguyễn Anh Phương Uyên	28/11/2009	Nữ	
46	7/8	46	Lê Ngọc Khánh Vân	11/11/2009	Nữ	
47	7/8	47	Đào Quang Vinh	14/05/2009	Nam	
48	7/8	48	Nguyễn Lê Phương Vy	16/04/2009	Nữ	
49	7/8	49	Nguyễn Hải Yến	17/03/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 49 học sinh



DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/9  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/9	01	Trần Hoài An	03/02/2009	Nam	
2	7/9	02	Nguyễn Ngọc Phương Anh	12/02/2009	Nữ	
3	7/9	03	Nguyễn Ngọc Phương Anh	26/07/2009	Nữ	
4	7/9	04	Thân Hà Anh	31/03/2009	Nam	
5	7/9	05	Trần Mai Anh	19/04/2009	Nữ	
6	7/9	06	Trương Phương Anh	08/05/2009	Nữ	
7	7/9	07	Vương Triệu Hồng Ân	02/11/2009	Nữ	
8	7/9	08	Nguyễn Ngọc Quang Chính	30/01/2009	Nam	
9	7/9	09	Nguyễn Hoàng Dũng	18/04/2009	Nam	
10	7/9	10	Nguyễn Nguyễn Hạo	09/08/2009	Nam	
11	7/9	11	Nguyễn Trần Gia Hân	29/08/2009	Nữ	
12	7/9	12	Thiều Thu Hiền	19/07/2009	Nữ	
13	7/9	13	Võ Thị Thanh Hòa	26/02/2008	Nữ	
14	7/9	14	Nguyễn Quang Huy	04/02/2009	Nam	
15	7/9	15	Phan Gia Hưng	06/11/2009	Nam	
16	7/9	16	Trần Minh Hưng	14/05/2009	Nam	
17	7/9	17	Nguyễn Duy An Khang	01/03/2009	Nam	
18	7/9	18	Lê Trần Kim Khánh	21/10/2009	Nữ	
19	7/9	19	Hoàng Anh Kiệt	29/06/2009	Nam	
20	7/9	20	Nguyễn Hoàng Yên Linh	26/09/2009	Nữ	
21	7/9	21	Ngô Ngọc Hoàng Long	30/10/2009	Nam	
22	7/9	22	Vũ Nguyễn Khánh Ly	17/06/2009	Nữ	
23	7/9	23	Trần Đăng Khánh Mai	27/02/2009	Nữ	
24	7/9	24	Đào Ngọc Bảo Ngân	20/07/2009	Nữ	
25	7/9	25	Lê Khánh Ngọc	27/05/2009	Nữ	
26	7/9	26	Nguyễn Thành Nhân	29/03/2009	Nam	
27	7/9	27	Đoàn Ngọc Tuyết Nhi	23/09/2009	Nữ	
28	7/9	28	Đỗ Ngọc Ánh Nhi	12/11/2009	Nữ	
29	7/9	29	Phạm Nguyễn Quỳnh Như	30/11/2009	Nữ	
30	7/9	30	Trần Hoàng Đăng Phong	28/09/2009	Nam	
31	7/9	31	Huỳnh Tống Thiên Phúc	07/11/2009	Nam	
32	7/9	32	Nguyễn, Huỳnh Trọng Phúc	03/04/2009	Nam	
33	7/9	33	Phạm Lan Phương	08/06/2009	Nữ	
34	7/9	34	Vũ Phạm Đông Quân	17/04/2009	Nam	
35	7/9	35	Ngô Trung Sơn	10/11/2009	Nam	
36	7/9	36	Nguyễn Thanh Tâm	22/03/2009	Nữ	
37	7/9	37	Trần Tiến Thành	02/11/2009	Nam	
38	7/9	38	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	06/03/2009	Nữ	
39	7/9	39	Hoàng Ngọc Đan Thùy	04/01/2009	Nữ	
40	7/9	40	Nguyễn Minh Thư	18/09/2009	Nữ	
41	7/9	41	Nguyễn Nguyễn Bảo Thy	28/03/2009	Nữ	
42	7/9	42	Trịnh Minh Tiến	25/07/2009	Nam	
43	7/9	43	Nguyễn Văn Minh Trí	12/01/2009	Nam	
44	7/9	44	Giáp Nguyễn Minh Triết	03/11/2009	Nam	
45	7/9	45	Đỗ Lê Anh Tuấn	07/06/2009	Nam	
46	7/9	46	Đỗ Trần Thảo Vân	17/03/2009	Nữ	
47	7/9	47	Mai Trường Vĩ	27/04/2009	Nam	
48	7/9	48	Nguyễn Doãn Trần Vương	26/11/2009	Nam	
49	7/9	49	Phan Thị Tường Vy	31/01/2009	Nữ	
50	7/9	50	Mai Ngọc Như Ý	21/09/2009	Nữ	
51	7/9	51	Hoàng Hải Yến	11/06/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 51 học sinh



DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/10  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới (tính)	Ghi chú
1	7/10	01	Nguyễn Trần Quỳnh Anh	04/05/2009	Nữ	
2	7/10	02	Phạm Quỳnh Anh	13/10/2009	Nữ	
3	7/10	03	Phan Trâm Anh	25/10/2009	Nữ	
4	7/10	04	Nguyễn Hồ Minh Ánh	06/09/2009	Nữ	
5	7/10	05	Trần Thị Thiên Hồng Ân	29/11/2009	Nữ	
6	7/10	06	Nguyễn Gia Bảo	15/11/2009	Nam	
7	7/10	07	Trần Bảo Châu	19/04/2009	Nữ	
8	7/10	08	Đặng Lê Tiến Duy	09/05/2009	Nam	
9	7/10	09	Lê Anh Đại	17/03/2009	Nam	
10	7/10	10	Võ Thế Hiền	27/04/2009	Nam	
11	7/10	11	Trịnh Gia Huy	05/07/2009	Nam	
12	7/10	12	Trương Quỳnh Hương	11/05/2009	Nữ	
13	7/10	13	Nguyễn Huỳnh Minh Khang	14/12/2009	Nam	
14	7/10	14	Lê Quang Duy Khánh	12/10/2009	Nam	
15	7/10	15	Đặng Hà Trung Nhân Kiệt	25/08/2009	Nam	
16	7/10	16	Nguyễn Hoàng Tuấn Kiệt	20/03/2009	Nam	
17	7/10	17	Nguyễn Minh Lam	22/08/2009	Nữ	
18	7/10	18	Trần Ngọc Khánh Linh	11/12/2009	Nữ	
19	7/10	19	Nguyễn Vũ Hải Long	27/03/2009	Nam	
20	7/10	20	Phạm Ngọc Mai	09/10/2009	Nữ	
21	7/10	21	Bùi Châu Kiến Minh	15/06/2009	Nam	
22	7/10	22	Lê Ly Na	28/02/2009	Nữ	
23	7/10	23	Hà Quỳnh Phương Nghi	30/09/2009	Nữ	
24	7/10	24	Nguyễn Khánh Ngọc	18/12/2009	Nữ	
25	7/10	25	Huỳnh Nguyễn Minh Nhật	19/08/2009	Nam	
26	7/10	26	Trịnh Minh Nhật	02/07/2009	Nam	
27	7/10	27	Vũ Thị Yến Nhi	10/10/2009	Nữ	
28	7/10	28	Vũ Thị Quỳnh Như	15/11/2009	Nữ	
29	7/10	29	Nguyễn Ngọc Thiên Ny	15/01/2009	Nữ	
30	7/10	30	Lê Hồng Phong	02/01/2009	Nam	
31	7/10	31	Huỳnh Tống Hoàng Phúc	07/11/2009	Nam	
32	7/10	32	Nguyễn Ngọc Phương	21/11/2009	Nữ	
33	7/10	33	Đỗ Trần Minh Quân	12/12/2009	Nam	
34	7/10	34	Bùi Quang Sang	25/01/2009	Nam	
35	7/10	35	Phạm Duy Tân	06/11/2009	Nam	
36	7/10	36	Trần Ngọc Phương Thảo	05/09/2009	Nữ	
37	7/10	37	Trần Đình Thiên	07/11/2009	Nam	
38	7/10	38	Huỳnh Phúc Thịnh	23/03/2009	Nam	
39	7/10	39	Phạm Hoàng Anh Thư	04/03/2009	Nữ	
40	7/10	40	Đỗ Thùy Tiên	09/11/2009	Nữ	
41	7/10	41	Nguyễn Thị Thùy Trang	29/10/2009	Nữ	
42	7/10	42	Nguyễn Trọng Trí	05/12/2009	Nam	
43	7/10	43	Trương Nhật Trí	23/12/2009	Nam	
44	7/10	44	Hoàng Minh Tuấn	05/01/2009	Nam	
45	7/10	45	Võ Thùy Vân	15/02/2009	Nữ	
46	7/10	46	Nguyễn Quốc Việt	23/09/2009	Nam	
47	7/10	47	Hoàng Quỳnh Vy	05/07/2009	Nữ	
48	7/10	48	Văn Mỹ Tường Vy	05/05/2009	Nữ	
49	7/10	49	Nguyễn Ngọc Như Ý	31/03/2009	Nữ	
50	7/10	50	Lê Hoàng Bảo Nghi	02/09/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 50 học sinh

ngày 26 tháng 4 năm 2022  
TRƯỜNG  
TRUNG HỌC CƠ SỞ  
NGUYỄN TRÃI  
Phạm Thị Hồng Đào

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/11  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/11	01	Nguyễn Trương Hoài An	14/02/2008	Nữ	
2	7/11	02	Đình Trần Thùy Anh	04/12/2009	Nữ	
3	7/11	03	Nguyễn Hoàng Anh	08/07/2009	Nam	
4	7/11	04	Nguyễn Kiều Anh	16/06/2009	Nữ	
5	7/11	05	Nguyễn Ngọc Minh Anh	11/07/2009	Nữ	
6	7/11	06	Trần Phương Anh	25/10/2009	Nữ	
7	7/11	07	Nguyễn Hồng Ân	27/01/2009	Nữ	
8	7/11	08	Nguyễn Thiên Ân	19/09/2009	Nam	
9	7/11	09	Đỗ Chí Bảo	14/05/2009	Nam	
10	7/11	10	Nguyễn Thái Bảo	11/11/2009	Nam	
11	7/11	11	Đào Minh Duy	07/10/2009	Nam	
12	7/11	12	Nguyễn Trần Anh Duy	16/02/2009	Nam	
13	7/11	13	Đào Ngọc Linh Đan	07/01/2009	Nữ	
14	7/11	14	Nguyễn Hoàng Hải Đăng	23/09/2009	Nam	
15	7/11	15	Bùi Đức Hải	03/04/2009	Nam	
16	7/11	16	Nguyễn Ngọc Hân	29/01/2009	Nữ	
17	7/11	17	Nguyễn Huỳnh Hòa	13/04/2009	Nam	
18	7/11	18	Nguyễn Tâm Hòa	06/03/2009	Nam	
19	7/11	19	Phan Thái Hoàng	05/03/2009	Nam	
20	7/11	20	Trần Quốc Huy	25/04/2009	Nam	
21	7/11	21	Chu Nguyễn Quốc Khang	17/06/2009	Nam	
22	7/11	22	Huỳnh Mỹ Khanh	01/10/2009	Nữ	
23	7/11	23	Đỗ Anh Khoa	03/12/2009	Nam	
24	7/11	24	Vũ Tuấn Khoa	09/11/2009	Nam	
25	7/11	25	Đặng Minh Kỳ	11/01/2009	Nam	
26	7/11	26	Nguyễn Trần Thúy Lan	14/01/2009	Nữ	
27	7/11	27	Hoàng Đoàn Gia Lâm	24/09/2009	Nam	
28	7/11	28	Phạm Trần Khánh Linh	05/03/2009	Nữ	
29	7/11	29	Hoàng Thiên Minh	18/04/2009	Nam	
30	7/11	30	Trần Nhật Nam	07/03/2009	Nam	
31	7/11	31	Nguyễn Ngọc Tuyết Ngân	26/10/2009	Nữ	
32	7/11	32	Phan Nguyễn Minh Ngọc	28/01/2009	Nữ	
33	7/11	33	Bùi Thành Nhân	30/04/2009	Nam	
34	7/11	34	Mai Hoàng Yến Nhi	08/01/2009	Nữ	
35	7/11	35	Lê Đỗ Quỳnh Như	02/07/2009	Nữ	
36	7/11	36	Nguyễn Gia Vinh Phát	04/08/2009	Nam	
37	7/11	37	Huỳnh Thiên Phú	17/10/2009	Nam	
38	7/11	38	Nguyễn Minh Gia Phúc	12/12/2009	Nam	
39	7/11	39	Nguyễn Ngọc Mai Phương	22/09/2009	Nữ	
40	7/11	40	Đỗ Thành Tài	24/10/2009	Nam	
41	7/11	41	Nguyễn Hương Thảo	03/07/2009	Nữ	
42	7/11	42	Nguyễn Thanh Trí Thiện	08/11/2009	Nam	
43	7/11	43	Trần Anh Thuận	23/10/2009	Nam	
44	7/11	44	Nguyễn Thị Thu Thủy	29/06/2009	Nữ	
45	7/11	45	Phạm Hoàng Minh Thư	02/07/2009	Nữ	
46	7/11	46	Tiều, Đăng Thư	21/03/2009	Nữ	
47	7/11	47	Ngô Bảo Thy	02/08/2009	Nữ	
48	7/11	48	Phạm Hoàng Quốc Toàn	01/05/2009	Nam	
49	7/11	49	Hoàng Phạm Bảo Trân	24/09/2009	Nữ	
50	7/11	50	Trần Bạch Trúc	20/10/2009	Nữ	
51	7/11	51	Nguyễn Thị Phương Uyên	16/10/2009	Nữ	
52	7/11	52	Lý Vũ Tường Vi	05/11/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 52 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022  
 ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
 TRƯỞNG  
 TRUNG HỌC CƠ SỞ  
 NGUYỄN TRÃI  
 Phạm Thị Hồng Đào

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/12  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/12	01	Đặng Hoàng Gia An	06/11/2009	Nữ	
2	7/12	02	Đình Duy An	06/12/2009	Nam	
3	7/12	03	Nguyễn Thị Thùy Anh	26/12/2009	Nữ	
4	7/12	04	Trần Hoàng Thiên Ân	12/07/2009	Nam	
5	7/12	05	Vũ Ngọc Thiên Ân	05/12/2009	Nam	
6	7/12	06	Thái Trần Gia Bảo	25/06/2009	Nam	
7	7/12	07	Trần Thành Công	10/03/2009	Nam	
8	7/12	08	Nguyễn Ngọc Thiên Du	22/04/2009	Nữ	
9	7/12	09	Nguyễn Phú Dũng	17/06/2009	Nam	
10	7/12	10	Lý Hoàng Duy	04/05/2009	Nam	
11	7/12	11	Nguyễn Hải Đăng	19/09/2009	Nam	
12	7/12	12	Nguyễn Trần Ngọc Hân	05/07/2009	Nữ	
13	7/12	13	Nguyễn Bảo Hiền	09/11/2009	Nữ	
14	7/12	14	Trần Thái Hòa	03/06/2009	Nam	
15	7/12	15	Đình Gia Huy	07/08/2009	Nam	
16	7/12	16	Lê Nguyễn Hoàng Hưng	22/07/2009	Nam	
17	7/12	17	Phạm Tiến Hưng	17/12/2009	Nam	
18	7/12	18	Lê Tuấn Khang	24/01/2009	Nam	
19	7/12	19	Nguyễn Lê Đông Khang	23/12/2009	Nam	
20	7/12	20	Nguyễn Gia Khánh	02/11/2009	Nam	
21	7/12	21	Đỗ Huỳnh Đăng Khôi	03/04/2009	Nam	
22	7/12	22	Vũ Châu Gia Kiệt	03/03/2009	Nam	
23	7/12	23	Nguyễn Thiên Kim	17/02/2009	Nữ	
24	7/12	24	Quang Thị Quỳnh Linh	17/09/2009	Nữ	
25	7/12	25	Đình Ngọc Thảo Mỹ	03/11/2009	Nữ	
26	7/12	26	Nguyễn Thị Kim Ngân	08/11/2009	Nữ	
27	7/12	27	Nguyễn Nguyên Ngọc	08/06/2009	Nam	
28	7/12	28	Nguyễn Vũ Lam Ngọc	21/04/2009	Nữ	
29	7/12	29	Phạm Ngọc Tuyết Nhi	03/10/2009	Nữ	
30	7/12	30	Phạm Phương Nhiên	25/04/2009	Nữ	
31	7/12	31	Đặng Thị Minh Phúc	10/04/2009	Nữ	
32	7/12	32	Đình Thị Hồng Phượng	24/08/2009	Nữ	
33	7/12	33	Nguyễn Minh Sang	20/09/2008	Nam	
34	7/12	34	Nguyễn Việt Tâm	25/05/2009	Nam	
35	7/12	35	Nguyễn Gia Thiện	21/09/2009	Nam	
36	7/12	36	Nguyễn Kim Thơ	27/03/2009	Nữ	
37	7/12	37	Phạm Hoàng Anh Thư	11/07/2009	Nữ	
38	7/12	38	Trần Ngọc Anh Thư	03/02/2009	Nữ	
39	7/12	39	Trần Ngọc Song Thư	19/12/2009	Nữ	
40	7/12	40	Nguyễn Vũ Bảo Thy	21/02/2009	Nữ	
41	7/12	41	Lê Đặng Thùy Trang	06/01/2009	Nữ	
42	7/12	42	Nguyễn Minh Trâm	23/09/2009	Nữ	
43	7/12	43	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	04/02/2009	Nữ	
44	7/12	44	Nguyễn Ngọc Ánh Tuyết	19/02/2009	Nữ	
45	7/12	45	Đỗ Ngọc Kim Vân	12/05/2009	Nữ	
46	7/12	46	Phạm Nguyễn Khánh Vy	31/10/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 46 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022



DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/13  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/13	01	Đỗ Trần Hoài An	07/03/2009	Nam	
2	7/13	02	Hồ Gia Anh	21/06/2009	Nữ	
3	7/13	03	Lê Phạm Vân Anh	23/06/2009	Nữ	
4	7/13	04	Nguyễn Thụy Lan Anh	23/01/2009	Nữ	
5	7/13	05	Phạm Duy Ân	07/08/2009	Nam	
6	7/13	06	Nguyễn Hoàng Bảo	27/08/2009	Nam	
7	7/13	07	Vũ Ái Minh Châu	20/10/2009	Nữ	
8	7/13	08	Nguyễn Minh Dũng	26/02/2009	Nam	
9	7/13	09	Trần Khánh Hà	25/03/2009	Nữ	
10	7/13	10	Nguyễn Đặng Hoàng Hải	18/11/2009	Nam	
11	7/13	11	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	23/02/2009	Nữ	
12	7/13	12	Trần Gia Hân	17/04/2009	Nữ	
13	7/13	13	Nguyễn Thúy Hiền	08/04/2009	Nữ	
14	7/13	14	Nguyễn Lê Hoàng	26/02/2009	Nam	
15	7/13	15	Lê Huynh	28/05/2009	Nam	
16	7/13	16	Nguyễn Trần Phúc Gia Khang	23/05/2009	Nam	
17	7/13	17	Nguyễn Gia Khánh	19/02/2009	Nam	
18	7/13	18	Nguyễn Quốc Anh Khôi	26/04/2009	Nam	
19	7/13	19	Lê Gia Kiệt	04/03/2009	Nam	
20	7/13	20	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	18/03/2009	Nữ	
21	7/13	21	Lê Hoàng Lâm	29/03/2009	Nam	
22	7/13	22	Trương Hoàng Tuyết Linh	02/01/2009	Nữ	
23	7/13	23	Đặng Hoàng Phi Long	27/11/2009	Nam	
24	7/13	24	Vũ Ngọc Minh	18/07/2009	Nam	
25	7/13	25	Nguyễn Trần Diễm My	04/02/2009	Nữ	
26	7/13	26	Lê Ngọc Phương Ngân	24/12/2009	Nữ	
27	7/13	27	Đinh Thị Bích Ngọc	18/10/2009	Nữ	
28	7/13	28	Trần Nguyễn Khánh Nguyên	24/03/2009	Nam	
29	7/13	29	Nguyễn Đan Quỳnh Nhi	06/03/2009	Nữ	
30	7/13	30	Đặng Hoàng Ý Như	07/07/2009	Nữ	
31	7/13	31	Nguyễn Thanh Phú	24/04/2009	Nam	
32	7/13	32	Nguyễn Ngọc Như Phúc	03/01/2009	Nữ	
33	7/13	33	Nguyễn Bảo Quyên	19/10/2009	Nữ	
34	7/13	34	Vương Ngọc Thiên Thanh	22/08/2009	Nữ	
35	7/13	35	Phùng Thành Thắng	17/12/2008	Nam	
36	7/13	36	Phạm Ngọc Quốc Thiên	22/04/2009	Nam	
37	7/13	37	Huỳnh Đặng Anh Thư	12/05/2009	Nữ	
38	7/13	38	Võ Hoàng Anh Thư	09/06/2009	Nữ	
39	7/13	39	Đặng Ngọc Bảo Thy	24/02/2009	Nữ	
40	7/13	40	Bùi Ngọc Trang	28/09/2009	Nữ	
41	7/13	41	Nguyễn Ngọc Thảo Trâm	29/04/2009	Nữ	
42	7/13	42	Phạm Hoàng Thu Trinh	26/06/2009	Nữ	
43	7/13	43	Nguyễn Đức Trung	31/07/2009	Nam	
44	7/13	44	Nguyễn Phương Uyên	23/01/2009	Nữ	
45	7/13	45	Trương Võ Lâm Việt	24/07/2009	Nam	
46	7/13	46	Trần Nguyễn Tường Vy	10/08/2009	Nữ	
47	7/13	47	Nguyễn Phương Hải Yến	18/09/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 47 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Hồng Đào

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/14  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/14	01	Đặng Hoàng An	25/05/2009	Nam	
2	7/14	02	Dương Vũ Tú Anh	11/12/2009	Nữ	
3	7/14	03	Phạm Ngọc Ánh	08/06/2009	Nữ	
4	7/14	04	Trần Hoàng Gia Bảo	30/10/2009	Nam	
5	7/14	05	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	08/11/2009	Nữ	
6	7/14	06	Trần Quang Dũng	21/10/2009	Nam	
7	7/14	07	Nguyễn Cao Minh Đạt	12/04/2009	Nam	
8	7/14	08	Đỗ Nguyễn Hoàng Hải	25/08/2009	Nam	
9	7/14	09	Trần Nguyễn Khánh Hân	12/03/2009	Nữ	
10	7/14	10	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	05/12/2009	Nữ	
11	7/14	11	Đỗ Huy Hoàng	10/04/2009	Nam	
12	7/14	12	Nguyễn Duy Kha	10/08/2009	Nam	
13	7/14	13	Trương Minh Khang	31/08/2009	Nam	
14	7/14	14	Lữ Nguyễn Minh Khiêm	11/03/2009	Nam	
15	7/14	15	Hoàng Đăng Khoa	27/05/2009	Nam	
16	7/14	16	Nguyễn Anh Kiệt	27/09/2009	Nam	
17	7/14	17	Vũ Ngọc Yến Lam	10/09/2009	Nữ	
18	7/14	18	Nguyễn Phước Lộc	20/03/2009	Nam	
19	7/14	19	Đinh Thành Luân	21/07/2009	Nam	
20	7/14	20	Nguyễn Thị Xuân Mai	03/04/2009	Nữ	
21	7/14	21	Ngô Quốc Minh	15/05/2009	Nam	
22	7/14	22	Tổng Thị Trà My	06/08/2009	Nữ	
23	7/14	23	Nguyễn Tấn Phương Nam	01/02/2009	Nam	
24	7/14	24	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	12/05/2009	Nữ	
25	7/14	25	Nguyễn Đăng Bảo Ngọc	31/12/2008	Nữ	
26	7/14	26	Cao Hoàng Yến Nhi	01/01/2009	Nữ	
27	7/14	27	Nguyễn Bảo Như	27/11/2009	Nữ	
28	7/14	28	Nguyễn Gia Phát	02/10/2009	Nam	
29	7/14	29	Lê Ngọc Như Phúc	28/02/2009	Nữ	
30	7/14	30	Nguyễn Thiên Phúc	06/03/2009	Nam	
31	7/14	31	Vân Tú Quyên	27/09/2009	Nữ	
32	7/14	32	Trần Anh Tài	09/04/2009	Nam	
33	7/14	33	Phùng Quốc Thành	02/02/2009	Nam	
34	7/14	34	Vũ Thị Thanh Thảo	30/06/2009	Nữ	
35	7/14	35	Trần Nhật Duy Thiên	06/06/2009	Nam	
36	7/14	36	Nguyễn Chí Gia Thịnh	05/04/2009	Nam	
37	7/14	37	Trần Hoài Thương	30/10/2009	Nữ	
38	7/14	38	Bùi Ngọc Bảo Thy	09/09/2009	Nữ	
39	7/14	39	Đinh Lê Huyền Trang	21/10/2009	Nữ	
40	7/14	40	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	08/11/2009	Nữ	
41	7/14	41	Nguyễn Thành Trung	03/06/2009	Nam	
42	7/14	42	Lê Ngọc Thảo Uyên	25/01/2009	Nữ	
43	7/14	43	Phan Quốc Việt	09/01/2009	Nam	
44	7/14	44	Tổng Thị Tuyết Thảo Vy	06/08/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 44 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022



Phạm Thị Hồng Đào

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/15  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/15	01	Bùi Nguyễn Tường An	25/03/2009	Nam	
2	7/15	02	Đỗ Nguyễn Ngọc An	30/04/2009	Nữ	
3	7/15	03	Nguyễn Thúy Anh	17/12/2009	Nữ	
4	7/15	04	Nguyễn Trâm Anh	17/12/2009	Nữ	
5	7/15	05	Nguyễn Tuấn Anh	17/06/2009	Nam	
6	7/15	06	Trần Lan Anh	16/07/2009	Nữ	
7	7/15	07	Đào Ngọc Minh Châu	15/12/2009	Nữ	
8	7/15	08	Đình Thái Dương	15/04/2009	Nam	
9	7/15	09	Nguyễn Minh Đạt	16/08/2009	Nam	
10	7/15	10	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	19/11/2009	Nữ	
11	7/15	11	Đặng Ngọc Gia Hân	07/07/2009	Nữ	
12	7/15	12	Nguyễn Hoàng Hiếu	09/10/2009	Nam	
13	7/15	13	Nguyễn Minh Hoan	08/11/2009	Nữ	
14	7/15	14	Vũ Tuấn Hùng	22/10/2009	Nam	
15	7/15	15	Lê Hoàng Minh Huy	05/08/2009	Nam	
16	7/15	16	Nguyễn Trọng Khang	26/05/2009	Nam	
17	7/15	17	Phạm Duy Khiêm	21/08/2009	Nam	
18	7/15	18	Nguyễn Đăng Khôi	10/04/2009	Nam	
19	7/15	19	Nguyễn Tuấn Kiệt	21/05/2009	Nam	
20	7/15	20	Nguyễn Hoàng Gia Lộc	12/08/2009	Nam	
21	7/15	21	Nguyễn Xuân Mai	09/10/2009	Nữ	
22	7/15	22	Nguyễn Hoàng Minh	22/12/2009	Nam	
23	7/15	23	Phan Ngọc Phương Mỹ	23/05/2009	Nữ	
24	7/15	24	Nguyễn Vũ Hoàng Nam	11/03/2009	Nam	
25	7/15	25	Phùng Thị Bảo Ngọc	04/06/2009	Nữ	
26	7/15	26	Đặng Nguyễn Minh Nhật	30/06/2009	Nam	
27	7/15	27	Huỳnh Nguyễn Phương Nhi	26/11/2009	Nữ	
28	7/15	28	Trần Hoàng Quỳnh Như	28/12/2009	Nữ	
29	7/15	29	Nguyễn Tiến Phát	24/02/2009	Nam	
30	7/15	30	Nguyễn Trần Uyên Phương	12/01/2009	Nữ	
31	7/15	31	Trần Hoàng Quân	18/01/2009	Nam	
32	7/15	32	Nguyễn Nguyên Quỳnh Quyên	30/12/2009	Nữ	
33	7/15	33	Lê Thanh Tài	19/06/2009	Nam	
34	7/15	34	Huỳnh Trần Thiên Thảo	29/11/2009	Nữ	
35	7/15	35	Nguyễn Huỳnh Gia Thiên	24/08/2009	Nam	
36	7/15	36	Chu Quang Thiện	25/10/2009	Nam	
37	7/15	37	Nguyễn Quốc Thịnh	26/10/2009	Nam	
38	7/15	38	Nguyễn Ngọc Cẩm Trang	16/03/2009	Nữ	
39	7/15	39	Lý Trần Thái Trân	30/04/2009	Nữ	
40	7/15	40	Đình Thanh Trúc	07/08/2009	Nữ	
41	7/15	41	Nguyễn Thái Tuấn	04/06/2009	Nam	
42	7/15	42	Hà Ngọc Phương Uyên	21/12/2009	Nữ	
43	7/15	43	Nguyễn Phạm Quang Vinh	24/03/2009	Nam	
44	7/15	44	Dương Ngọc Thúy Vy	12/12/2009	Nữ	
45	7/15	45	Phan Ngọc Hoàng Yến	18/09/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 45 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022



Phạm Thị Hồng Đào

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/16  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/16	01	Lưu Hồ Quỳnh Anh	14/02/2009	Nữ	
2	7/16	02	Nguyễn Phạm Quốc Anh	23/11/2009	Nam	
3	7/16	03	Chu Ngọc Hồng Ân	29/12/2009	Nữ	
4	7/16	04	Hà Nguyễn Gia Ân	16/02/2009	Nam	
5	7/16	05	Nguyễn Ngọc Thanh Bình	21/06/2009	Nữ	
6	7/16	06	Phạm Nguyễn Kim Chi	29/04/2009	Nữ	
7	7/16	07	Kiều Đăng Duy	25/10/2009	Nam	
8	7/16	08	Trần Minh Đạt	23/06/2009	Nam	
9	7/16	09	Nguyễn Huỳnh Minh Hạnh	17/01/2009	Nữ	
10	7/16	10	Nguyễn Gia Hân	17/01/2009	Nữ	
11	7/16	11	Nguyễn Lê Trung Hòa	09/08/2009	Nam	
12	7/16	12	Nguyễn Minh Hùng	01/11/2009	Nam	
13	7/16	13	Lương Gia Huy	08/06/2009	Nam	
14	7/16	14	Trương Thị Mỹ Huyền	16/01/2009	Nữ	
15	7/16	15	Lê Minh Khang	12/10/2009	Nam	
16	7/16	16	Tạ Duy Khiêm	21/07/2009	Nam	
17	7/16	17	Nguyễn Đình Đăng Khôi	07/04/2009	Nam	
18	7/16	18	Hồ Phạm Gia Kiệt	21/11/2009	Nam	
19	7/16	19	Lê Trung Kỳ	25/01/2009	Nam	
20	7/16	20	Nguyễn Thị Ngọc Lành	31/03/2009	Nữ	
21	7/16	21	Đào Anh Hoàng Long	08/02/2009	Nam	
22	7/16	22	Kiều Gia Mẫn	01/12/2009	Nữ	
23	7/16	23	Đỗ Gia Minh	03/07/2009	Nam	
24	7/16	24	Ngô Nguyễn Bảo Ngọc	18/12/2009	Nữ	
25	7/16	25	Nguyễn Trần Thanh Ngọc	06/07/2009	Nữ	
26	7/16	26	Hoàng Đông Nhi	31/10/2009	Nữ	
27	7/16	27	Phạm Ngọc Đức Phát	06/07/2009	Nam	
28	7/16	28	Đoàn Nhật Phổ	24/10/2009	Nam	
29	7/16	29	Ngô Uyên Phương	11/04/2009	Nữ	
30	7/16	30	Nguyễn Minh Quân	20/08/2009	Nam	
31	7/16	31	Nguyễn Ngọc Đỗ Quyên	23/04/2009	Nữ	
32	7/16	32	Trần Thiên Thảo	03/05/2009	Nữ	
33	7/16	33	Trần Lâm Thiên	03/06/2009	Nam	
34	7/16	34	Trương Cao Minh Thiện	27/03/2009	Nam	
35	7/16	35	Nguyễn Dương Hoàng Thông	04/06/2009	Nam	
36	7/16	36	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	20/11/2009	Nữ	
37	7/16	37	Lê Nguyễn Minh Thư	29/07/2009	Nữ	
38	7/16	38	Trần Anh Thư	18/08/2009	Nữ	
39	7/16	39	Ngô Phương Thy	15/02/2009	Nữ	
40	7/16	40	Dương Thùy Trang	07/05/2009	Nữ	
41	7/16	41	Đặng Thùy Trang	22/05/2009	Nữ	
42	7/16	42	Nguyễn Thanh Trúc	10/05/2009	Nữ	
43	7/16	43	Nguyễn Đức Tuấn	30/04/2009	Nam	
44	7/16	44	Nguyễn Hoàng Thái Uyên	15/08/2009	Nữ	
45	7/16	45	Nguyễn Văn Võ	04/05/2009	Nam	
46	7/16	46	Nguyễn Ngọc Phương Vy	03/02/2009	Nữ	
47	7/16	47	Huỳnh Ngọc Hải Yến	23/10/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 47 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
TRUNG HỌC CƠ SỞ  
NGUYỄN TRÃI  
BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP T. P. HỒ CHÍ MINH

Phạm Thị Hồng Đào

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 7/17  
NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/17	01	Ngô Nguyễn Quỳnh Anh	05/01/2009	Nữ	
2	7/17	02	Trần Ngọc Minh Anh	14/09/2009	Nữ	
3	7/17	03	Vũ Nhật Anh	21/02/2009	Nam	
4	7/17	04	Trần Đỗ Thiên Ân	29/08/2009	Nam	
5	7/17	05	Trần Lê Gia Bảo	15/10/2009	Nam	
6	7/17	06	Nguyễn Thái Bình	14/09/2009	Nữ	
7	7/17	07	Nguyễn Đình Bảo Duy	14/06/2009	Nam	
8	7/17	08	Lê Minh Đăng	15/04/2009	Nam	
9	7/17	09	Phạm Nguyễn Minh Đức	31/01/2009	Nam	
10	7/17	10	Lâm Gia Hân	07/02/2009	Nữ	
11	7/17	11	Lâm Hoàng Gia Hân	01/05/2009	Nữ	
12	7/17	12	Trần Ngọc Thanh Hiền	22/10/2009	Nữ	
13	7/17	13	Nguyễn Trần Quốc Huy	02/06/2009	Nam	
14	7/17	14	Trần Hoàng Hùng	17/05/2009	Nam	
15	7/17	15	Trần Tuấn Khang	27/09/2009	Nam	
16	7/17	16	Đỗ Mai Kim Khánh	18/12/2009	Nữ	
17	7/17	17	Lê Cao Minh Khôi	14/02/2009	Nam	
18	7/17	18	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	14/05/2009	Nam	
19	7/17	19	Nguyễn Hoàng Lâm	07/01/2009	Nam	
20	7/17	20	Trần Diệu Linh	02/06/2009	Nữ	
21	7/17	21	Phạm Quốc Thiên Long	26/10/2009	Nam	
22	7/17	22	Nguyễn Công Minh	23/04/2009	Nam	
23	7/17	23	Hoàng Trà My	01/03/2009	Nữ	
24	7/17	24	Nguyễn Ngọc Thu Ngân	29/06/2009	Nữ	
25	7/17	25	Dương Tuyết Ngọc	29/09/2009	Nữ	
26	7/17	26	Nguyễn Đình Nguyên	10/08/2009	Nam	
27	7/17	27	Lê Chí Nguyễn	03/12/2009	Nam	
28	7/17	28	Lâm Phạm Thùy Nhi	23/05/2009	Nữ	
29	7/17	29	Trương Hồng Đông Nhi	29/03/2009	Nữ	
30	7/17	30	Nguyễn Trần Tấn Phát	02/12/2009	Nam	
31	7/17	31	Tạ Duy Phú	16/04/2009	Nam	
32	7/17	32	Lê Hoàng Trúc Phương	30/09/2009	Nữ	
33	7/17	33	Trịnh Tú Quyên	31/03/2009	Nữ	
34	7/17	34	Nguyễn Trần Thanh Sang	06/08/2009	Nam	
35	7/17	35	Đỗ Minh Tân	11/08/2009	Nam	
36	7/17	36	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thi	06/12/2009	Nữ	
37	7/17	37	Đỗ Hoàng Thiên	25/09/2009	Nam	
38	7/17	38	Nguyễn Ngọc Thiện	06/02/2009	Nam	
39	7/17	39	Trần Anh Thư	13/06/2009	Nữ	
40	7/17	40	Nguyễn Ngọc Anh Thy	14/02/2009	Nữ	
41	7/17	41	Vũ Ngọc Tuyết Trang	28/01/2009	Nữ	
42	7/17	42	Nguyễn Minh Triết	29/07/2009	Nam	
43	7/17	43	Trần Ngọc Diễm Trinh	21/07/2009	Nữ	
44	7/17	44	Đặng Minh Tuyết	23/04/2009	Nữ	
45	7/17	45	Nguyễn Ngọc Khánh Vân	01/04/2009	Nữ	
46	7/17	46	Thái Quốc Việt	13/01/2009	Nam	
47	7/17	47	Trần Hà Vương	06/01/2009	Nam	
48	7/17	48	Trần Nguyễn Tường Vy	25/02/2009	Nữ	

Tổng danh sách có: 48 học sinh

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022



Phạm Thị Hồng Đào